TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: 45 /2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 8 năm 2024
"V/v ly hôn giữa bà H và ông K"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hảo – Ông Nguyễn Công Thẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXX-ST ngày 06 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024, Thông báo mở lại phiên tòa số 16/2024/HNGĐ – ST ngày 24/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn**:** Bà Vương Thị H - sinh năm 1983. Nơi ĐKNKTT: xóm 22, xã Nghi P, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Nơi ở hiện nay: SN 37 ngõ 51 đường Phạm Nguyễn D, khối Hải N, phường Nghi H, TX Cửa Lò, tỉnh Nghệ An – có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc K - sn 1980. Nơi ĐKNKTT: xóm 22, xã Nghi P, TP Vinh, Nghệ An – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 01 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án bà H trình bày: Bà H và ông K kết hôn với nhau vào ngày 29/12/2004 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi P, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh Pc một thời gian dài đến năm 2022 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, đến đầu năm 2023 thì vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp

tính tình, ông K thường xuyên ghen tuông vô cớ nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trong suốt năm 2023 vừa qua, gia đình nội ngoại hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng không đạt được kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2023 cho đến nay. Hiện tại bà không còn tình cảm với ông K, và cũng không quay về sống cùng ông K dưới một mái nhà nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông K để hai bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà H và Ông K có 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh ngày 09/9/2005 và Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 18/02/2012. Nay ly hôn cháu Hạnh đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn cháu Hoài Nam từ khi vợ chồng ly thân cháu Nam đang sống cùng với bố là ông K, cháu ở cùng bố hiện tại phát tiển tốt, ông K chăm sóc con chu đáo nên ly hôn bà muốn tiếp tục giao con chung là cháu Nam cho ông K tiếp tục nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H có ý kiến là sẽ tự có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, tuy nhiên trước thời điểm xét xử bà H gửi đơn cho Tòa án là xin được tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông K là 1000.000đ (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 9/2024

Về tài sản bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ thì vợ chồng không có khoản nợ chung nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm ông K vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

1. Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Vi phạm thời hạn xét xử vụ án.

2. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho bà Vương Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Quốc K.

Về nuôi con chung: Bà H và Ông K có 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh ngày 09/9/2005 và Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 18/02/2012. Nay ly hôn cháu Hạnh đủ tuổi trưởng thành nên không giải quyết. Còn cháu Hoài Nam từ khi vợ chồng ly thân cháu Nam đang sống cùng với bố là ông K và bà H cũng đồng ý tiếp tục giao con chung là cháu Nam cho ông K nuôi dưỡng. Nên giao con chung là Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 18/02/2012 cho ông K trực tiếp nuôi

dưỡng. Trước thời điểm xét xử bà H có đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông K 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 9/2024 nên đề nghị hội đồng chấp nhận. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

Về tài sản: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà H phải chịu án phí theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn và con chung Bà Vương Thị H khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Quốc K có ĐKNKTT tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc không hòa giải được với bị đơn: Ngày 05/01/2024 Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn Bà Vương Thị H và bị đơn ông Nguyễn Quốc K. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các thông báo và triệu tập hợp lệ ông K đến làm việc nhiều lần nhưng tại các buổi làm việc ông K đều không có mặt. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được, thuộc trường hợp quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về việc vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Sau khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án cũng đã tống đạt cho ông K. Tại phiên tòa được mở lần thứ nhất vào ngày 24/5/2024, lần thứ 2 vào ngày 26/6/2024 ông K đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Vụ án được đưa ra xét xử lần thứ ba nhưng ông K vẫn không có mặt. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông K là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vương Thị H kết hôn với Ông Nguyễn Quốc K trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghi P, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ngày 29 tháng 12 năm 2004. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông K là hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét quá trình chung sống giữa bà H bà ông K thấy rằng: Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh Pc một thời gian dài đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, đến đầu năm 2023 thì mâu thuẫn căng thẳng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, không có niềm tin và sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra trong suốt năm 2023 gia đình nội ngoại hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2023 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau

nữa. Cả hai bên đã nói chuyện nhưng không tìm được tiếng nói chung, mặt khác bản thân bà H không còn tình cảm với ông K và không muốn tiếp tục sống cùng nhau nữa. Như vậy, có thể khẳng định cuộc hôn nhân giữa bà H và ông K trên thực tế không còn tồn tại một thời gian dài, chứng tỏ bà H và ông K không tìm thấy hạnh Pc trong việc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà H được ly hôn ông K.

[2] Về con chung: Bà Vương Thị H và Ông Nguyễn Quốc K có 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh ngày 09/9/2005 và Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 18/02/2012. Nay ly hôn cháu Hạnh đủ tuổi trưởng thành nên không giải quyết. Đối với cháu Hoài Nam khi bà H ra sống riêng thì cháu Nam ở lại nhà sống cùng bố là ông K ở xóm 22 xã Nghi P và ông K đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nam gần 02 năm nay. Theo bà H thì hiện tại con đang phát triển tốt, ông K chăm sóc con chu đáo và bà không muốn đảo lộn cuộc sống đang ổn định của con nên bà có nguyện vọng được tiếp tục giao con chung là cháu Nam cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng và bà sẽ cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông K 1.000.000đồng/tháng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông K H toàn vắng mặt không có ý kiến gì về nội dung vụ việc, bản thân cháu Nam cũng không cung cấp bản khai nêu ý kiến về nguyện vọng muốn được sống cùng ai sau khi bố mẹ ly hôn. Tòa án đã xác minh tại chính quyền địa phương thì ông K đang sinh sống ổn định và thường xuyên cùng 2 con chung tại xóm 22, xã Nghi P, TP Vinh. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Nam, tránh xáo trộn cuộc sống và học tập đang ổn định của cháu do đã quen với điều kiện môi trường sống được bố chăm sóc, việc thay đổi điều kiện, môi trường sống, thầy cô bạn bè phương pháp giáo dục ... sẽ khiến cháu gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H là giao con chung Nguyễn Hoài Nam cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, bà H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông K 1.000.000đồng/tháng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

[3] Về tài sản: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông K vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vấn đề tài sản trong vụ án này mà cần tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28, Điều 147, 207, 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27

Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Vương Thị H được ly hôn ông Nguyễn Quốc K.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Hoài Nam, sinh ngày 18/02/2012 cho ông Nguyễn Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Bà Vương Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông K 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày ông Nguyễn Quốc K có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Vương Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về tài sản: Bà Vương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Ông Nguyễn Quốc K vắng mặt nên cần tách phần tài sản ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Vương Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai số 0004267 ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Bà Vương Thị H còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Án xử công khai, có mặt nguyên đơn vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP Vinh;
- Chi cục THADS TPVinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi P, TP Vinh;
- Lưu HS VA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

H